

## TỔNG HỢP 5 BÀI VĂN MẪU PHÂN TÍCH ĐOẠN TRÍCH "TRAO DUYÊN" TRONG TRUYỆN KIỀU

### Mẫu 1:

Duyên phận là của trời cho, không được cưỡng cầu và càng không nên ép buộc, nhờ vả. Thế nhưng Thúy Kiều trong đoạn trích “Trao duyên” (Truyện Kiều) của Nguyễn Du đã cho mình cái đặc quyền đi “nhờ”, “cậy” duyên như vậy. Tác giả đã phân tích thành công tâm trạng chua xót, đầy đơn đau của Thúy Kiều khi phải trao mỗi duyên đầu với Kim Trọng cho em gái là Thúy Vân. Một nghịch cảnh trở trêu, bất hạnh.

Đã gọi là duyên thì đến rất tự nhiên, đi tìm cũng không được, duyên đến thì giữ, duyên đi thì buông tay. Đó là duyên phận của mỗi người, mỗi cuộc đời khi gặp gỡ nhau. Trong tình yêu thì chữ „duyên” này càng lớn lao và quan trọng. Nhưng Thúy Kiều trong đoạn trích “Trao duyên” đã phải mang chữ duyên của mình gởi nhờ một người khác.

Nguyễn Du đã chua xót khi khắc họa tâm trạng của Thúy Kiều lúc này:

Cậy em em có chịu lời

Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa

Chỉ với hai câu thơ nhưng biết bao chua xót và dằn vặt, biết bao nước mắt và đau đớn. Từ “cậy” được đặt lên đầu câu diễn tả hoàn cảnh ngặt nghèo, khó thừa, khó gửi của Thúy Kiều. Vốn dĩ Thúy Kiều là chị, sẽ không có chuyện “thưa”, “lạy” Thúy Vân bất cứ việc gì; nhưng trong hoàn cảnh này, nàng đã phải làm những việc tưởng chừng như nghịch lý như vậy. Mỗi duyên với chàng Kim là mỗi duyên trời cho, nhưng số phận của Thúy Kiều giờ nổi trôi, bấp bênh, nàng không muốn phụ chàng, nên đã muốn cậy nhờ em gái nối tiếp mỗi duyên dở dang ấy. Câu thơ như chĩa vào lòng người đọc nỗi chua xót cùng cực. Từ “cậy” là điểm nhấn, là sự thành công về mặt ngôn ngữ của Nguyễn Du.

Thúy Kiều bắt đầu giải bày nỗi lòng của mình bằng những câu thơ như dao cắt:

Giữa đường đứt gánh tương tư

Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em

Kể từ khi gặp chàng Kim

Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề

Sự đâu sóng gió bất kì

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.

Đến đây thì người đọc đã thực sự hiểu hết ý nghĩa của từ „cậy”, nó không còn là nhờ nữa mà mang tính chất ép buộc, bắt buộc phải làm. Thúy Kiều hiểu được hoàn cảnh, hiểu được nỗi đau của bản thân mình. Nàng đã hi sinh chữ tình vì chữ hiếu, quyết phụ chàng Kim, chứ không thể phụ cha mẹ. Một người con gái yếu đuối, mỏng mang nhưng rất mực hiếu thảo. “Gánh tương tư” đã đứt gánh,

mối duyên đã vỡ, nhưng Kiều không muốn chàng Kim đau lòng, nàng chỉ mong Thúy Vân có thể nói lại mối duyên này. Mặc dù “trao duyên” cho em gái nhưng lòng nàng đau

hư cắt. Những hẹn ước, những mong chờ, những kỉ niệm cứ như xát muối vào trong trái tim người con gái mỏng manh ấy.

Thúy Kiều đã rất khéo léo khi „cây” duyên em gái, đã đem chuyện mẫu tử để ép Thúy Vân nên Thúy Vân không thể từ chối được:

Ngày xuân em hãy còn dài  
Xót tình máu mủ thay lời nước non  
Chị dù thịt nát xương tan  
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây

Thúy Kiều và Thúy Vân đều đang “đến tuổi cập kê” nhưng nàng lại nhắn nhủ với Thúy Vân “ngày xuân em còn dài”, có thể gánh tiếp mối duyên với chàng Kim, với người mà Kiều yêu thương. Một sự chua xót đến đau lòng khi Kiều nhắc đến cái chết, một dự liệu chẳng lành hay là một cuộc đời sẽ chẳng bình an mà nàng sắp phải mang. Thúy Vân có thể giúp đỡ thì dù mai này có chết Kiều vẫn “ngậm cười chín suối”. Qua đây chúng ta thấy được tấm lòng, sự lương thiện, sống và yêu hết lòng mình.

“Trao” đi mối duyên mà bản thân nâng niu, trân trọng là điều đau đớn, chua xót mà Kiều phải gánh chịu. Nhưng đây là con đường Kiều phải chọn để đi, vì không còn lựa chọn nào khác nữa. Kiều mong em gái có thể giữ lấy mối duyên mà cô phải buông bỏ, để không phụ tấm lòng của Kim Trọng.

Và dường như cái chết càng hiển rõ nét trong những lời nói của Kiều:

Mai sau dù có bao giờ  
Đốt lò hương ấy so tơ phím này  
Trông ra ngọn cỏ lá cây  
Thấy hiu hiu gió thì hay chị về  
Hồn còn mang nặng lời thề  
Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai  
Dạ đài cách mặt khuất lời  
Rẫy xin chén nước cho người thác oan.

Sống trong xã hội nhiều bất công, những người đáng lẽ ra phải được hưởng một cuộc sống hạnh phúc trọn vẹn lại phải lựa chọn con đường đi nhiều nước mắt. Cái chết không phải là kết thúc đối với Kiều, vì nàng còn mang nặng món nợ lớn với đời, với Kim Trọng. Thúy Kiều chỉ có thể bất lực với tình yêu của mình, mong Kim Trọng có thể hiểu được. Sự bế tắc và đau khổ trong lòng Thúy Kiều dường như chồng chất và đè nén không thể thoát ra được. Nguyễn Du đã sử dụng những từ ngữ có sát khí mạnh, chĩa vào lòng người đọc một nỗi đau tận trái tim. Thương cho cô gái yếu đuối, với trái tim yêu chân thành nhưng lại rơi vào bế tắc cùng cực như vậy.

Đoạn trích “Trao duyên” thực sự khiến người đọc không kìm được cảm xúc khi nghĩ đến thân phận và nỗi đau mà người con gái hiếu thảo ấy phải gánh chịu. Xã hội bất công, lòng người bạc

bèo đã đẩy những phận người thấp cổ bé họng vào con đường không lối. Thúy Kiều và mối tình đứt gánh ấy là minh chứng cho điều đó.

**Mẫu 2:**

Con người khi đứng trước sự lựa chọn của bên nghĩa bên tình thì rất khó lựa chọn. Tuy nhiên thì công đức sinh thành bao giờ cũng cao cả vậy cho nên nếu là một người con hiếu thảo yêu thương cha mẹ của mình thì dẫu cho tình yêu kia có đẹp đến mấy thì vẫn quyết định chọn chữ nghĩa để trả ơn bố mẹ. Kiều trong Truyện Kiều của Nguyễn Du đã chọn chữ “nghĩa” lớn lao ấy. Thế nhưng nàng vẫn muốn vùi đắp cho tình cảm kia của mình. Vì thế nàng quyết định trao duyên cho em gái là Thúy Vân. Đoạn trích trao duyên thể hiện được tất cả những tâm trạng của Thúy Kiều khi trao duyên của mình cho nàng Thúy Vân.

Duyên là một thứ để cho con người ta gặp gỡ, để mà yêu nhau và nếu có phận thì sẽ có thể bên nhau đến trọn đời. Và đặc biệt cái duyên cái nợ là do ông tơ bà nguyệt se tơ kết tóc nối duyên. Thế nhưng ở đây Thúy Kiều đã như đoạt lấy cái quyền hành ấy mà để nối duyên của mình cho em. Nàng có duyên với chàng Kim Trọng nhưng lại không có phận vì thế cho nên nàng muốn nối duyên cho em. Vì trong thâm tâm nàng đó như một cái để nàng đền đáp những ân tình của chàng Kim mà chàng đã trao cho nàng. Trao duyên đi lòng nàng không khỏi đau xót vì tình yêu duy nhất và đầu tiên của nàng đã không thành. Phải chăng tình đầu là dang dở.

Với hai câu thơ đầu ta thấy được những hành động của Thúy Kiều thật khác bình thường. Nàng như đang hạ thấp bản thân mình để cầu xin em, trao duyên nhưng cũng là cầu xin em giúp chị và chấp nhận:

“Cậy em em có chịu lời.

Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa”

Là một người chị đáng ra chẳng bao giờ phải cậy nhờ hay vái lạy em mình cả thế nhưng ở đây Kiều trao duyên hay chính là đang nhờ Thúy Vân thay mình đền đáp tấm chân tình với Kim Trọng. Những từ “cậy”, “ngồi lên”, “lạy”, “thưa” là những từ để chỉ thái độ kính trọng của người dưới đối với người trên thế mà ở đây bị xáo trộn. Thúy Kiều là chị nhưng lại phải lạy em cậy nhờ. Cái “cậy” kia mang ý nghĩa ép buộc Thúy Vân phải làm nhiều hơn là nhờ.

Nói là nhờ thì lại rất bình thường nhưng nói là cậy thì cái nhờ vả kia lại nặng hơn gấp bội. Dùng ngôn ngữ như thế tác giả có ý muốn nói đến sự cậy nhờ em của Thúy Kiều. Nàng thành khẩn giống như cầu xin em mình để đền đáp tình cảm cho chàng Kim.

Nàng cậy nhờ rồi nàng nói lên những lời tâm tư tình cảm của bản thân mình. Đó là những tâm sự tận sâu trong đáy lòng của nàng:

“Giữa đường đứt gánh tương tư

Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em

Kể từ khi gặp chàng Kim

Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề

Sự đâu sóng gió bắt kì,

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.”

Nàng như thể hiện được cái nỗi đau xót của bản thân mình khi tình duyên lỡ dở. Chính vì chữ hiếu mà nàng hi sinh chữ tình phụ chàng Kim. Và có lẽ thế nàng vừa đau xót cho thân mình vừa

đau đớn cho cuộc tình dang dở. Chàng Kim ấy vẫn đang chịu tang nơi quê nhà không hề hay biết những chuyện nơi đây. Nàng chỉ mong Vân có thể nói duyên bù đắp những gì của mình vẫn còn dang dở. Chính vì thế mà Kiều mong Vân chấp nhận sự cậy nhờ của mình mà chấp mỗi tơ loan với chàng Kim Trọng. Sự ngậm ngùi ấy được phát ra từ những câu thơ trên. Dù cho là chị em nữa nhưng phải gượng ép trao đi thứ mình không muốn trao và thứ mà người ta không muốn nhận thì chẳng khác nào mất đi một thứ quý báu. Vân ngâm thơ phúc hậu cũng chỉ biết là Thúy Kiều cậy nhờ mình chứ nào đâu hiểu hết được “Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai”. Vốn dĩ chữ tình và chữ hiếu không thể đặt lên bàn mà cân cho được.

Thúy Kiều vịn vào tình cảnh của gia đình hiện tại và thêm nữa là tình máu mủ ruột già. Điều đó càng làm cho Thúy Vân có muốn từ chối cũng không thể nào từ chối được:

“Ngày xuân em hãy còn dài  
Xót tình máu mủ thay lời nước non  
Chị dù thịt nát xương mòn  
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây!”

Rõ ràng cả hai chị em cùng đến tuổi xuân xanh đang tràn đầy sức sống của tuổi thanh xuân, tuổi biết yêu thương lấy một người nào đó. Vậy mà Kiều lại nói là tuổi xuân của Thúy Vân còn dài trong khi mình thì nào có khác đâu. Nói như thế để cho thấy Kiều như đã xác định được con đường mà nàng sắp phải đặt chân đến, không yên bình như những ngày tháng trước đây nữa mà sóng gió có thể mang cô đi bất cứ lúc nào. Kiều mong Vân xót tình chị em máu mủ ruột già mà hãy chấp nhận lời thay chi làm trọn lời hẹn thề với chàng Kim. Nếu được như thế thì ngay cả khi những sóng gió kia bủa vây lấy nàng cướp nàng đi khỏi thế gian này. Mặc cho sang thế giới bên kia không còn nguyên vẹn thì Kiều cũng cảm thấy thơm lây cái sự hi sinh của em gái cho mình.

Khi đã trao duyên xong nàng như cảm thấy được những tâm trạng đang bủa vây đến nàng. Nàng đã hoàn thành xong cái đền đáp ơn nghĩa với Kim Trọng nhưng lòng lại thấy buồn vì vừa trao đi, mất đi một tình yêu đầu êm đềm dịu ngọt. Hơn nữa tình yêu ấy mới bắt đầu:

“Chiếc vành với bức tờ mây  
Duyên này thì giữ vật này của chung  
Dù em nên vợ nên chồng  
Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên  
Mất người còn chút của tin  
Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa”

Chiếc vành với tờ mây kia chính là những kỉ vật tình yêu của hai người. họ đã cùng nhau thề nguyện sống chết, họ đã có với nhau những ngày tháng hạnh phúc những niềm vui tràn ngập vậy mà giờ đây cái xã hội kia đã buộc Kiều chọn chữ hiếu mà hi sinh chữ tình. Nàng chỉ mong mai này khi chàng Kim và em của nàng có thành duyên vợ chồng rồi thì mong họ hãy nhớ đến nàng. Những kỉ vật tình yêu của nàng với chàng Kim chỉ mong tham lam giữ thành của chung của ba người. Dẫu đã trao cho Thúy Vân những kỉ vật ấy nhưng nàng vẫn luyến tiếc và mong rằng nó sẽ là của chung. Nguyễn Du không đặt những kỉ vật ấy vào trong cùng một câu thơ mà lại chia ra

thành mấy câu thơ. Có lẽ làm như thế để cho chúng ta thấy được cảm xúc đau buồn của nàng Kiều khi phải trao lại những kỉ vật ấy một cách đầy luyến tiếc cho em gái mình. Nàng như cố nín giữ lấy những kỉ vật tình yêu thế nhưng nàng cũng buộc mình phải đưa cho Vân những kỉ vật ấy nếu không thì sẽ không thể nào mà đền đáp tấm ân tình của chàng Kim trọng được. Có thể nói qua những câu thơ trên tâm trạng của Thúy Kiều được hiện thật sự rất rõ nét. Đó chính là tâm trạng mong muốn trở lại những ngày tháng trước đây. Đồng thời luyến tiếc với những kỉ vật tình yêu ấy.

Kiều đau đớn như nghĩ đến cái chết, có lẽ là nàng tưởng tượng ra cảnh mai này Kim và Vân sống hạnh phúc mà nàng phải chứng kiến cảnh yêu thương của họ thì nàng sống không bằng chết. Hay từ khi xác định bán thân nàng đã quyết định chọn cái chết để kết thúc cuộc đời này. Tuy vậy nàng vẫn mong rằng:

“Mai sau dù có bao giờ  
Đốt lò hương ấy so tơ phím này  
Trông ra ngọn cỏ lá cây  
Thấy hiu hiu gió thì hay chị về  
Hồn còn mang nặng lời thề  
Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai  
Dạ đài cách mặt khuất lời  
Rẫy xin chén nước cho người thác oan”

Sự bất công của xã hội và sự mất đi tình yêu của Kiều sẽ khiến cho nàng cảm thấy thật sự đau oan khuất mà cứ vẩn vương trên cõi trần không thể siêu thoát. Mai sau nếu thấy hiu hiu gió thì có thể cảm nhận là nàng đang về. Con gió kia thể hiện sự vương vấn cõi trần này của nàng. Lời thề với chàng Kim thì dầu cho Kiều có nát thân liễu yếu thì cũng không thể nào đền đáp được cho chàng Kim. Khi ấy chỉ mong Kim và Vân hãy rót một chén rượu cho người thác oan là Thúy Kiều. Có thể nói cuộc sống của con người ai mà chẳng sợ chết người ta nghĩ đến cái chết chỉ khi trong họ thật sự cảm thấy rất đau khổ không thể nào có thể chịu đựng được nữa thì họ mới dám nghĩ đến. Kiều ý thức được nỗi đau trong mình, nàng như biết trước con đường mà nàng sắp đi khổ cực và gian truân đến mức nào. Cũng có thể chết bất cứ lúc nào.

Như vậy qua đây ta thấy được những tâm tư của nàng Thúy Kiều. Tình đầu là thứ tình cảm thiêng liêng đẹp đẽ nhất, duyên phận vốn trở trêu với con người. Chính vì thế chữ tình kia không trọn cho phận má đào. Cô không muốn chàng Kim đợi chờ mình mà mong rằng Thúy Vân em cô sẽ giúp cho anh có một cuộc sống hạnh phúc. Dầu biết vậy nhưng nàng không khỏi đau khổ khi trao duyên.

**Mẫu 3:**

Cuộc đời của con người tài sắc Thuý Kiều từ khi gia đình có tai biến đã trải qua nhiều giai đoạn. Mỗi giai đoạn được ghi dấu bằng một niềm đau. Trong Truyện Kiều, có thể nói “trao duyên” là niềm đau lớn nhất. Bởi với Thuý Kiều, trao duyên – dù cho chính em gái mình – cũng nghĩa là hết. Phải chọn tình hay hiếu, Thuý Kiều có băn khoăn nhưng không oán hờn bởi nàng biết và nàng hiểu “làm con trước phải đền ơn sinh thành”. Nhưng khi phải từ bỏ lời thề vàng đá, Thuý Kiều đã day dứt và day dứt suốt đời.

Trong Truyện Kiều, đoạn Trao duyên có vai trò như một cái bản lề khép mở hai phần đời đối lập của Kiều : hạnh phúc và đau khổ. Không những thương, Vân còn rất hiểu lòng Kiều. Có lẽ vì vậy mà sau đó, chuyện tình duyên khó trao, khó nhận nhưng Vân đã bằng lòng với nỗi niềm cảm thông mà chẳng nói thêm gì (có ý kiến cho rằng : Thuý Vân chỉ biết bằng lòng vì lời nói rất đỗi thuyết phục của Thuý Kiều).

Chỉ chờ có vậy, Thuý Kiều đã mở đầu câu chuyện mà đáng lí ra chẳng ai nói đến bao giờ :

"Cậy em em có chịu lời,  
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa"

Nghे xong Thuý Vân chắc sẽ rất bất ngờ. Lời chị khấn khoản, thiết tha chắc không thể chỉ là chuyện bình thường. Trong nhóm các từ biểu đạt sự nhờ vả, Nguyễn Du đã chọn được hai từ đắt nhất và cũng hợp với hoàn cảnh nhất : cậy và chịu. Cậy không chỉ là nhờ. Cậy còn là trông đợi và tin tưởng. Cũng vậy, chịu không chỉ là nhận lời, chịu còn là nài ép. Chuyện chưa nói ra nhưng Kiều biết người nhận không dễ dàng chịu nhận nên nàng đã chủ động đưa Vân vào thế khó xử, tiến thoái lưỡng nan. Lời xưng hô nghiêm cẩn và trang trọng của Thuý Kiều lại càng có tác dụng gây áp lực đối với Thuý Vân.

“Chọn” và “đặt vấn đề” một cách nhanh chóng và kĩ càng, Thuý Kiều dường như ngay lập tức tiếp lời như nếu để lâu sẽ không thể nào nói được :

"Giữa đường đứt gánh tương tư,  
Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em"

Vậy là cái điều tưởng như khó nhất, Thuý Kiều đã nói. Thuý Vân hết sức ngỡ ngàng nhưng cũng nhanh chóng hiểu nỗi niềm của chị. Đoạn thơ ngắn gọn, hướng vào những chuyện riêng tư. Tình yêu dở dang, tan vỡ được thông tin ngắn gọn trong một thành ngữ nặng nề, chắc nịch (đứt gánh tương tư). Câu thơ thứ 4 lại hay ở hai chữ tơ thừa. Với Thuý Kiều, tình yêu chưa thể coi là đã đủ mặn mà nhưng với em (Thuý Vân) nó chỉ là sự nối tiếp. Lời Kiều sâu sắc và cũng thật xót xa.

Những câu thơ tiếp điểm qua những biến cố đời Kiều. Những biến cố ấy, Thuý Vân đều chứng kiến, thấu hiểu và cảm thông “khi gặp gỡ chàng Kim” và cả “khi sóng gió bắt kì”.

Tám câu thơ đầu, ngoài lời trao duyên, Thuý Kiều chủ yếu nói về những bất hạnh của mình. Nhng để trao duyên, Thuý Kiều còn phải chọn những lời lẽ thuyết phục :

"Ngày xuân em hãy còn dài,  
Xót tình máu mủ thay lời nước non.  
Chị dù thịt nát xương mòn,



Ngâm cười chín tuổi hã còn thơm lây."

Đoạn thơ sử dụng nhiều thành ngữ, lời lẽ ý vị, kín đáo, vẹn tình. Người “nhận” có ba lí do để không thể khước từ. Trước hết, không cách nhau nhiều về tuổi tác nhưng phải nhắc đến hai chữ ngày xuân với Kiều sao giờ quá nặng nề. Rõ ràng xét về ngày xuân (hiểu là sự trong trắng tinh khôi) thì giờ đây Thúy Kiều đâu thể xứng đáng với Kim Trọng bằng Thúy Vân. Kiều dù sao cũng mang danh là đã có chồng. Lí do thứ hai lại càng thuyết phục hơn. Kiều đang nhờ Vân một điều mà chẳng ai nhờ vả bao giờ. Đã khó nhờ, khó nhận thì vả chẳng chỉ có là tình chị em máu mủ mới dễ đồng cảm, dễ rồi “chấp nhận” cho nhau. Lí do thứ ba nghe sao như một lời khẩn cầu đầy chua xót:

"Chị dù thịt nát xương mòn,  
Ngâm cười chín tuổi hã còn thơm lây."

Không hẳn là lí do nhưng lại hoàn toàn hợp lí. Câu thơ khẩn cầu như một lời trăng trối. Và có ai lại đang tâm từ chối ước nguyện của người thân sắp phải thuộc về hoàn cảnh bấp bênh, khôn lường bất trắc? Người ta nói Nguyễn Du là người sâu sắc nước đời là ở những chỗ như vậy.

Duyên đã được trao, người “nhận” cũng không có lí do gì để từ chối. Thúy Kiều trao kỉ vật cho em :

"Chiếc vành với bức tờ mây,  
Duyên này thì giữ, vật này của chung"

Thúy Kiều mất bao công sức để thuyết phục Thúy Vân nhưng chính lúc Thúy Vân chấp nhận thì cũng là lúc Thúy Kiều bắt đầu chơi với đề cổ nứu mình lại với tình yêu. Duyên đã khó trao, tình làm sao trao được? Tìm về với những kỉ vật thiêng liêng (chiếc vành, bức tờ mây, mảnh hương nguyên) cũng là để được về với tình yêu của nàng. Những kỉ vật đẹp đẽ đó gắn liền với những ngày đẹp nhất đời Kiều. Nó thiêng liêng khi nó chỉ là của riêng nàng và Kim Trọng. Tình yêu không có người thứ ba, khi có người thứ ba, sự thiêng liêng bắt đầu đổ vỡ. Câu thơ “Duyên này thì giữ vật này của chung” thể hiện tâm trạng của Kiều xiết bao đau đớn. Tình yêu và niềm tin đối với Thúy Kiều giờ đây đã hoàn toàn trượt mất.

Cổ nứu kéo tình yêu bằng kỉ vật (dù chỉ trong tâm tưởng), Thúy Kiều đành ngâm ngùi đau xót nghĩ về tương lai :

"Mai sau dù có bao giờ,  
Đốt lò hương ấy so tơ phím này.  
Trông ra ngọn cỏ lá cây,  
Thấy hiu hiu gió thì hay chị về"

Thúy Kiều như chìm trong tê dại, mê man trong cảm giác xót xa. Nhưng ngay trong lúc tưởng chừng như đã hoàn toàn cách biệt âm dương thì lời thề vàng đá của Kiều vẫn không hề thay đổi :

"Hồn còn mang nặng lời thề,  
Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai"

Tìm về tình yêu bằng cảm giác từ cõi tâm linh, Thuý Kiều vẫn không quên nghĩ về sự tủi hổ, bất hạnh của mình :

"Dạ đài cách mặt khuất lời,  
Rẫy xin chén nước cho người thác oan".

Đoạn thơ cuối là cảm giác trở về của Thuý Kiều từ cõi hư không. Thời gian không còn là thời gian tâm trạng, nó là thời gian khách thể. Trở về với hiện thực, Thuý Kiều xót xa chấp nhận sự phũ phàng của định mệnh, chấp nhận “trâm gãy bình tan”, “tơ duyên ngắn ngủi”, “phận bạc như vôi”. Đoạn thơ dùng nhiều thành ngữ để nói tới cái “nhất thành bất biến” không thể thay đổi, chuyển dời. Ý thức về hiện tại, Kiều chỉ còn biết thương mình, oán hờn số phận. Ngay trong lúc tưởng chừng Kiều sẽ buông xuôi, thì suy nghĩ của nhân vật lại rẽ sang hướng khác :

"Ôi Kim lang ! Hỡi Kim lang  
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây"

Câu thơ thực chất là tiếng kêu thảng thốt, là tiếng nấc nghẹn ngào của người con gái đã hoàn toàn tuyệt vọng.

Thuý Kiều sau đó xa cách Kim Trọng mười lăm năm nhưng trong mười lăm năm ấy không lúc nào nàng nguôi nhớ đến mối tình đầu. Song có lẽ không cần phải đợi đến mười lăm năm. Ngay trong ngày phải đau đớn “trao duyên”, người đọc có thể thấy tình yêu trong lòng người con gái ấy không gì có thể chia cắt nổi.

Đoạn trích bộc lộ nỗi đau, tình yêu và số phận bi kịch của Kiều. Qua nghệ thuật miêu tả nội tâm tài tình của Nguyễn Du, nỗi đau và vẻ đẹp tâm hồn của nàng Kiều – người con gái tài sắc, tình nghĩa vẹn toàn – đã được thể hiện một cách tinh tế và toả sáng lấp lánh.

**Mẫu 4:**

Nhắc đến đại thi hào Nguyễn Du ta không thể không nhắc đến tuyệt tác của ông: Truyện Kiều, một tác phẩm mang giá trị nhân đạo, giá trị nhân văn sâu sắc. Song tác phẩm này còn thành công ở giá trị nghệ thuật, nghệ thuật trong thơ đã lên đến đỉnh cao. Đặc biệt là nghệ thuật dẫn diễn tả tâm trạng nhân vật. Một trong những đoạn trích đặc sắc nhất về cuộc độc thoại nội tâm là Trao duyên. Đây là đoạn thơ diễn tả nỗi đau khổ của Thúy Kiều khi trao duyên cho em gái là Thúy Vân, để nhờ Thúy Vân trả nghĩa cho Kim Trọng, người yêu của mình.

Cậy em, em có chịu lời,  
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.

Không phải nhờ mà là cậy, chị nhờ em giúp chị với tất cả lòng tin của chị. Nhờ em nhưng cũng là gửi gắm vào em. Bao nhiêu tin tưởng bao nhiêu thiêng liêng đặt cả vào từ cậy ấy! Cũng không phải chỉ nói mà là thưa, kèm với lạy. Phải thiêng liêng đến mức nào mới có sự “thay bậc đổi ngôi” giữa hai chị em như thế. Nguyễn Du thật tài tình, như đọc thấu tất cả nỗi lòng nhân vật. Nỗi đau khổ vì không giữ trọn lời đính ước với chàng Kim đã buộc Thúy Kiều phải nói thật, nói hết với em, phải giải bày tất cả. Bởi vì không có cách nào khác là phải nhờ em. Gánh tương tư đâu có nhẹ nhàng gì, thế mà vì mình giờ đây bỗng giữa đường đứt gánh, ai mà không đau khổ. Nhưng, gánh nặng vật chất thì san sẻ được, nhờ người khác giúp đỡ được, còn gánh tương tư mà nhờ người khác giúp đỡ cũng là điều hiếm thấy xưa nay. Vì vậy, Kiều mới phải cậy em, mới phải lạy, phải thưa, vì nàng hiểu nỗi khó khăn, sự tế nhị của gánh nặng này. Rõ ràng, Thúy Vân cũng phải hi sinh tình yêu của mình để giúp chị. Trong hoàn cảnh bi thương của mình, Thúy Kiều không chỉ trao duyên mà còn trao cả nỗi đau của mình cho em gái. Tuy nhiên, Thúy Vân vốn là cô gái vô tư, thơ ngây trong gia đình họ Vương lúc vạ gió tai bay, Thúy Kiều phải giành cho mình phần hi sinh lớn hơn; không chỉ hi sinh tình yêu mà hi sinh cả cuộc đời để cứu cha, cứu em.

Mối tình giữa Kim Trọng và Thúy Kiều là một mối tình trong sáng và đẹp đẽ nhất. Vậy nên Thúy Kiều khó lòng chia tay Kim Trọng. Nàng đã rất đau khổ, rất xót xa khi phải trao duyên cho Thúy Vân. Đây là nỗi đau đớn dần vật, đau đớn cho cuộc tình tan vỡ đồng thời cũng là nỗi xót xa, xót xa cho thân phận của chính mình. Nếu ta coi truyện Kiều là một bi kịch đặng đặng về cuộc đời Kiều thì đoạn này thể hiện bi kịch đầu tiên ấy.

Trước khi nàng phải từ bỏ tất cả theo Mã Giám Sinh để có thể chuộc cha, thì nàng đã phải dùng mọi lời lẽ để nhờ Thúy Vân giúp mình trả nghĩa cho Kim Trọng. Nàng dùng lời an ủi, động viên Vân bằng những lời rất thiết tha.

Ngày xuân em hãy còn dài  
Xót tình máu mủ thay lời nước non

Nàng đã nhắc đến tình máu mủ, ruột thịt, mối quan hệ huyết thống mong có thể đền đáp, trả nghĩa cho tình đôi lứa, tình “non nước”. Nàng an ủi Vân cũng chính là an ủi mình đã chọn con đường đúng, mình đã bỏ qua chữ tình để giữ trọn chữ “hiếu”. Tuy đây là lời an ủi, động viên song là nỗi day dứt, xót xa trong Kiều. Kiều tuy trao duyên chứ không thể trao tình được. Nàng đã rối loạn rồi, nàng đã nghĩ đến cái chết:

Chi dù thịt nát xương mòn

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây

Rồi nàng lại gọi những kỉ niệm cũ, những kỉ vật đẹp đẽ của mối tình dang dở:

Chiếc vành với bức tờ mây

Duyên này thì giữ, vật này của chung

“Chiếc vành” và “bức tờ mây” vốn là những vật đẹp đẽ, quen thuộc gắn bó giữa hai người nay lại là “của chung” của cả ba người Kim Trọng, Thúy Vân và Thúy Kiều. Kiều đã vô cùng xót xa khi dùng từ “của chung”. Lòng Kiều như xót muối, Kiều sao chịu được nỗi đau này, tình cảm sao có thể chia sẻ được đây? Kiều đã khéo léo dành chữ “duyên” giữ lại cho Vân, còn chữ tình thì vẫn giữ lại cho mình. Càng chứng minh rằng tình cảm của Kiều thật thiết tha, nồng cháy. Song càng nồng cháy bao nhiêu thì khi phải chia sẻ tình cảm Kiều lại càng đau đớn bấy nhiêu. Trong Kiều như càng ngày càng bị giằng xé, Kiều rối bời, đau xót cho thực tại phũ phàng. Nhưng thật trớ trêu, Kiều càng giải bày tâm sự thì lời nói của Kiều lại càng đau xót hơn:

Mất người còn chút của tin

Phím đàn với mảnh hương huyền ngày xưa

Nàng không còn bình tĩnh nữa mà cũng không còn vui vẻ, tươi cười như ngày nào, nàng đã nhận ra và ý thức được thân phận của mình, thân phận tài hoa mà bạc mệnh. Vì tình cảm không thể chấm dứt nên cứ dai dẳng mãi khiến Kiều lại tiếp tục nhắc đến các kỉ vật “phím đàn”, “mảnh gương nguyên” và “chút của tin”. Đây không chỉ là các kỉ vật tượng trưng cho tình yêu hai người nữa mà chúng còn gợi ra sự xót xa cay đắng trong lòng tâm hồn Kiều:

Nàng lại một lần nữa nghĩ tới cái chết:

Hồn còn mang nặng lời thề

Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai

Dạ đài cách mặt khuất lời

Rẫy xin chén nước cho người thác oan

Kiều quả là người chung thủy, tuy đã trao duyên cho Vân rồi, tuy ngay cả khi nàng chết chẳng nữa, nhưng nàng vẫn luôn mang theo lời thề đã trao cho Kim Trọng. Trong nỗi đau đớn của mình, nàng đã nhận mình là người thác oan. Qua đây, ta thấy rằng Kiều ý thức sâu sắc về thân phận bạc bẽo của mình. Nàng xót xa, hay chính tác giả cũng phải xót xa trước con người tài hoa, bạc mệnh. Qua đoạn này, Nguyễn Du đã tố cáo mạnh mẽ xã hội phong kiến đương thời, xã hội đã chà đạp lên cuộc đời của con người, khiến họ đến bế tắc, đến đường cùng.

Kiều vô cùng day dứt, nỗi tiếc dĩ vãng đã xa, nàng cũng đau đớn trước thực tại cũng rất lo lắng, sợ hãi và bế tắc cho tương lai của chính mình: “mảnh gương nguyên ngày xưa”, “bây giờ trâm gãy bình tan”, “mai sau dù có bao giờ”. Một cuộc đời đầy những bất hạnh, và bi kịch, mọi thứ điều đen tối, đen tối cho cuộc đời nàng, cho tiền đồ của nàng:

Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân

Nàng quay sang nói với Kim Trọng, hay chỉ là bóng của Kim Trọng. Nguyễn Du đã dùng hình ảnh ước lệ thể hiện nỗi đau đột ngột, cái hạnh phúc của con người bỗng chốc đã bị tan vỡ, càng nhấn mạnh được cuộc đời bi kịch của nàng. Câu thơ giống như tiếng than xé lòng, một tiếng than nào ruột về thân phận chính mình. Đối với người phụ nữ, đặc biệt là với Kiều, hạnh phúc quá mong manh, Kiều chưa kịp hưởng trọn hạnh phúc thì nó đã vụt mất. Nàng chưa kịp có một gia đình bên người mình yêu thì tai họa đã đến. Ta cảm nhận được nỗi tái tê, sự bế tắc trong lòng Kiều:

Tơ duyên ngắn ngủi có ngàn ấy thôi...

Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng

Kiều tê tái nhận ra thân phận bi kịch của mình qua từ đã đành ấy, “ấy thôi”,

Phận sao phận bạc như vôi

Trong cùng một câu thơ mà từ “phận” đã được nhắc đến hai lần, như nhấn mạnh thêm số phận nhỏ bé của những con người tài hoa bạc mệnh, như khẳng định sự đau xót bẽ bàng của Kiều. Đặc biệt “đã đành” như nói lên tâm trạng ngậm ngùi, tủi hổ có mang cả nét buồn xuôi, chấp nhận của nàng.

Câu thơ như thấm cả nước mắt chua chát của chính Kiều

Ôi Kim lang! Hỡi Kim lang

Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây

Câu thơ như vỡ òa trong nước mắt cay đắng của cuộc đời Kiều. Tuy đoạn thơ đã kết thúc trong tiếng gọi của Kiều với Kim Trọng vẫn còn nồng nàn, tha thiết.

Đoạn trích này là một bi kịch đầu tiên trong cuộc đời Kiều “từ đây “một lần nữa đánh dấu mốc thời gian cay đắng của cuộc đời Kiều. Ta như xót xa thay tấm lòng của nàng.

**Mẫu 5:**

Đoạn thơ Trao duyên trong kiệt tác Truyện Kiều của Nguyễn Du là cái mốc đánh dấu sự mở ra một chặng đường đầy biến cố và đau thương của nàng Kiều với chuỗi ngày sống không bằng chết trong chốn nhơ nhuốc, hỗn loạn..Trao duyên chủ yếu thể hiện diễn biến tâm trạng của Thúy Kiều từ mâu thuẫn dẫn đến chỗ ý thức được bị kịch. Đồng thời đoạn trích cho ta thấy rõ tầm lòng cũng như tài năng của Nguyễn Du trong việc miêu tả tâm lí nhân vật ở Truyện Kiều.

Ta có thể chia đoạn trích thành hai phần nhỏ nhằm thuận lợi trong việc phân tích và làm nổi bật diễn biến tâm trạng của “cô Kiều” đáng thương. Phần thứ nhất từ đầu đến câu: “Duyên này thì giữ, vật này của chung.” Phần thứ hai là phần còn lại.

Mở đầu đoạn thơ, người đọc bắt gặp cái băn khoăn, vướng mắc mà nàng Kiều đang rất bối rối, e ngại. Và rồi đó là sự thỗn thức trong lòng buộc nàng phải thốt ra những lời mà ngay cả người đọc cũng cảm thấy mũi lòng huống hồ là em gái ngoan Thúy Vân của nàng...

Cậy em, em có chịu lời,  
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.

Không thể chối cãi tài năng về ngôn từ của Nguyễn Du. Trong vốn từ vựng giàu có và đồ sộ của dân tộc ta, thật quá tài tình để chọn được một động từ diễn tả trọn vẹn cả ý và tình như từ “cậy” và “lạy” trong câu thơ này. Có rất nhiều băn khoăn rằng nên chăng Kiều chỉ cần “nhờ” em thôi, bởi từ “cậy” nó hơi “thái quá” khi Kiều là chị ruột Vân? Nhưng quả thật, trong trường hợp này của Kiều, việc nàng “cậy” em nó không chỉ đơn thuần là sự nhờ vả giúp đỡ nữa mà còn là sự tin tưởng, tin cậy đến mức tối đa mới có thể gửi duyên, trao phận được. Bởi Kiều tự thân ý thức được em mình cũng sẽ ngạc nhiên và khó có thể chấp nhận được việc mình sắp “cậy” nên nàng đã cương quyết, dứt khoát một lời rằng em có “chịu lời” thì “Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.”

Đương nhiên là Thúy Vân không thể không “nhượng bộ” chị mình rồi. Kiều bắt đầu kể lại sự tình cho em nghe.

Giữa đường đứt gánh tương tư,  
Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em  
Kể từ khi gặp chàng Kim ,  
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.  
Sự đâu sóng gió bất kỳ,  
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?

Từng mộng cảnh, từng phút giây thần tiên khi nào bên Kim Trọng cứ chập chờn xuất hiện cùng với những ghen ngào khi nàng kể lại cho em gái tưởng mối “keo loan” mà nàng và Kim Trọng đã thề nguyện chấp kết... Chính bởi Kiều là người con gái hiếu thảo và hiếu chuyện nên sự mâu thuẫn “bên tình bên hiếu, bên nào trọng hơn” trong lòng nàng mới đạt mức đại như vậy. Ta có thể hình dung được khung cảnh hai nàng Kiều ghen ngào trong đêm. Họ thật đáng thương, cả kẻ nhận duyên lẫn người trao duyên. Hoàn cảnh gia đình khắc nghiệt bởi cơn tai họa bất ngờ đã đẩy hai phận “liều yếu đào tơ” đang độ “xuân xanh đến tuổi cập kê” đến bờ khốn khổ mà đặc

biệt là người chị cả Thúy Kiều. Những bực bạch từ đáy lòng của Thúy Kiều khiến ta không khỏi xót xa:

Ngày xuân em hãy còn dài,  
Xót tình máu mủ, thay lời nước non.  
Chị dù thịt nát xương mòn,  
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.  
Chiếc thoa với bức tờ mây  
Duyên này thì giữ, vật này của chung.

“Ngày xuân em hãy còn dài”, thật mâu thuẫn ở đây bởi hai chị em cùng xuân xanh vậy mà lời của Kiều như của một bà lão! Thực chất, Kiều đã dự đoán được phần nào sự khốn khổ, trái ngang của con đường phía trước đang đợi mình: thịt nát xương mòn, ngậm cười chín suối. Cười nơi chín suối mà phải thầm kín “ngậm cười” với sự “thơm lây” của duyên em cùng chàng nơi trần thế. Sự bình tĩnh khi kể về quãng thời gian êm đẹp cùng Kim Trọng bao nhiêu thì đến lúc trao kỉ vật cho Thúy Vân, Kiều lại tức tưởi, không đành lòng bấy nhiêu.

Chiếc thoa với bức tờ mây  
Duyên này thì giữ, vật này của chung  
Kiều thật tội nghiệp biết bao!

Mâu thuẫn trong lòng Kiều dần chuyển sang sự ngậm ngùi chấp nhận sự thật khắc nghiệt. Phần hai khắc họa rõ sự ý thức bi kịch ấy của Kiều. Càng nói càng lắm tâm sự, dường như màn đêm không dứt với hai chị em, muốn kéo dài để cho Kiều được nói cho thỏa nỗi lòng nàng, những tâm sự ngổn ngang cùng với sự lưu luyến dư âm mỗi tình đẹp tựa ngàn hoa. Kiều ghen ngào trong từng tiếng nấc:

Dù em nên vợ nên chồng,  
Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên!  
Mất người còn chút của tin,  
Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa.  
Mai sau dù có bao giờ,  
Đốt lò hương ấy, so tơ phím này.  
Trông ra ngọn cỏ gió cây,  
Thấy hiu hiu gió, thì hay chị về.  
Hồn còn mang nặng lời thề,  
Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai.  
Dạ đài cách mặt, khuất lời,  
Rảy xin chén nước cho người thác oan.  
Bây giờ trâm gãy bình tan,

Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân!

Trong phần thơ này, người đọc có thể cảm nhận được ngay cái u uất, buồn trĩu lòng của Thúy Kiều. Cái hình ảnh: người bạc mệnh, hồn mang nặng lời thề, nát thân bồ liễu mà Kiều dung để ám chỉ chính bản thân mình cho thấy nỗi tuyệt vọng trong lòng nàng về tình yêu với chàng Kim. Có một sự mâu thuẫn với lời trước: “Chị dù thịt nát xương mòn. Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.” vậy mà ngay sau đó, Kiều đã tự họa cho mình những thảm cảnh trong tương lai... Chính bởi diễn biến tâm lí của nàng đã dẫn đến sự tương như mâu thuẫn mà lại rất hợp tình ấy. Vẫn biết là báo hiếu cha mẹ nhưng làm sao có thể bắt một cô gái đương độ xuân xanh chặt đứt những mầm yêu đương mà không hề oán thán, than trách được? Kiều cũng đâu đổ lỗi tại ai đâu? Nàng tự thương cho cái mệnh bạc của mình đấy chứ!

Ta cũng có thể tách sau câu thơ sau thành một phần, nó không chỉ là lời thảng thốt của Kiều với em trong đêm thâu mà còn là một tiếng nấc nghẹn gọi Kim Trọng, chẳng chối với chàng:

Trăm nghìn gửi lạy tình quân  
 Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi.  
 Phân sao phận bạc như vôi?  
 Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng.  
 Ôi Kim Lang! Hỡi Kim lang!  
 Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!

Đền đáp công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ, Kiều tự cho mình đã “phụ chàng” Kim bởi dù có là một cơn “gió hiu hiu” nhưng hồn nàng vẫn mãi mang nặng một lời thề nguyện với chàng. Tâm trạng tội lỗi đã khiến Kiều ngất đi trong tiếng than thấu tận trời xanh:

Ôi Kim Lang! Hỡi Kim lang!  
 Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!

Người biên soạn sách giáo khoa thật tài tình trong việc đặt nhan đề cho trích đoạn này bởi cái cảnh Trao duyên nó nào được diễn ra trong không khí lãng mạn, phấn khởi, vui tươi, tràn trề hi vọng vào một tương lai gắn bó như trong các câu ca dao ngọt ngào hay trong các lễ hội tung bồng? Sự trao ở đây với Thúy Kiều đồng nghĩa với việc nàng phải chấp nhận từ bỏ mối duyên đầu bao đắm say với Kim Trọng để cứu cha và em... Nhường lại tình yêu đó cho em gái, xót xa thay cho Thúy Kiều, người đời “Ép dầu ép mỡ ai nỡ ép duyên...” vậy mà nàng phải nhường em tình yêu! Đoạn thơ là một cuộc khủng hoảng tinh thần tưởng như có thể vỡ tan thành trái tim bé bỏng của nàng Kiều. Tài năng và tấm lòng Nguyễn Du đã được thể hiện phần nào trong trích đoạn cảm động tình thân, tình yêu này.